# Lập trình hướng đối tượng

Khái niệm



#### Nội dung

- Lịch sử phát triển của kỹ thuật lập trình
- Hạn chế của kỹ thuật lập trình truyền thống
- Khái niệm lập trình hướng đối tượng
  - □Đóng gói / Che dấu thông tin



#### Tài liệu tham khảo

- Thinking in Java, chapter 1, 2
- Java how to program, chapter 8



#### Mục tiêu của kỹ sư phần mềm

- Tạo ra sản phẩm tốt một cách có hiệu quả
- Nắm bắt được công nghệ



### Phần mềm ngày càng lớn

- Một số hệ Unix chứa khoảng 4M dòng lệnh
- MS Windows chứa hàng chục triệu dòng lệnh
- Người dùng ngày càng đòi hỏi nhiều chức năng, đặc biệt là chức năng thông minh
- Phần mềm luôn cần được sửa đổi



#### Vì vậy

- Cần kiểm soát chi phí
  - □ Chi phí phát triển
  - □ Chi phí bảo trì
- Giải pháp chính là sử dụng lại
  - □ Giảm chi phí và thời gian phát triến
  - □ Nâng cao chất lượng



## Để sử dụng lại (mã nguồn)

- Cần dễ hiểu
- Được coi là chính xác
- Có giao diện rõ ràng
- Không yêu cầu thay đổi khi sử dụng trong chương trình mới



#### Các phương pháp lập trình

- Lập trình không có cấu trúc
- Lập trình có cấu trúc (lập trình thủ tục)
- Lập trình chức năng
- Lập trình logic
- Lập trình hướng đối tượng



# Lập trình không có cấu trúc (non-structured programming)

- Là phương pháp xuất hiện đầu tiên
  - □ các ngôn ngữ như Assembly, Basic
  - □ sử dụng các biến tổng thể
  - □ lạm dụng lệnh GOTO
- Các nhược điểm
  - □ khó hiểu, khó bảo trì, hầu như không thể sử dụng lại
  - □ chất lượng kém
  - □ chi phí cao
  - □ không thế phát triển các ứng dụng lớn



#### Ví dụ

```
k = 1
10
20 gosub 100
     if y > 120 goto 60
30
40
  k = k+1
50 goto 20
60
     print k, y
70
     stop
100 \quad y = 3*k*k + 7*k-3
110 return
```